

Số: /TTr-BCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Chương trình công tác năm 2019 của Chính phủ, Bộ Công Thương được giao chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan soạn thảo Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường (sau đây xin được gọi tắt là Dự thảo Nghị định).

Bộ Công Thương xin trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định này như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

Để thi hành Pháp lệnh Quản lý thị trường số 11/2016/UBTVQH13 ngày 08 tháng 3 năm 2016, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 quy định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường. Sau gần 02 năm triển khai thi hành, về cơ bản, Nghị định số 148/2016/NĐ-CP đã đáp ứng được yêu cầu quy định cụ thể hoá các điều khoản được giao trong Pháp lệnh Quản lý thị trường, tạo ra cơ sở pháp lý quan trọng cho giai đoạn kiện toàn mô hình tổ chức và hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường – một trong những lực lượng chủ công trong công tác đấu tranh, phòng chống vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại ở thị trường trong nước.

Sau gần 02 năm được triển khai thi hành Nghị định số 148/2016/NĐ-CP, một số vấn đề pháp lý đã phát sinh, đòi hỏi phải được nhanh chóng xử lý, khắc phục để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, bảo đảm sự minh bạch, rõ ràng và thống nhất của hệ thống pháp luật, cụ thể như sau:

(i) Quy định về người có thẩm quyền ban hành quyết định kiểm tra tại khoản 1 Điều 9 của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP được xây dựng tại thời điểm

lực lượng Quản lý thị trường được tổ chức theo Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ. Để bảo đảm hoạt động kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính của lực lượng Quản lý thị trường được duy trì liên tục, không gián đoạn trong quá trình chuyển tiếp, khoản 1 Điều 9 Nghị định số 148/2016/NĐ-CP chưa quy định cụ thể, rõ ràng tên gọi của từng chức danh có thẩm quyền ban hành quyết định kiểm tra thuộc lực lượng Quản lý thị trường.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương. Kể từ thời điểm Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành (ngày 12 tháng 10 năm 2018), cơ cấu tổ chức của cơ quan Quản lý thị trường các cấp đã được xác định cụ thể. Bởi vậy, khoản 1 Điều 9 Nghị định số 148/2016/NĐ-CP cần được sửa đổi theo hướng quy định rõ ràng, chính xác chức danh của người có thẩm quyền ban hành quyết định kiểm tra để bảo đảm yêu cầu về tính minh bạch, rõ ràng và bảo vệ có hiệu quả quyền tự do kinh doanh của tổ chức, cá nhân trên thị trường.

(ii) Do nhiều nguyên nhân, Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ đến nay vẫn chưa chấm dứt hiệu lực. Trước thời điểm Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành, hiệu lực của 02 Nghị định này được duy trì là cần thiết để bảo đảm cho sự tồn tại và hoạt động của toàn bộ lực lượng Quản lý thị trường trong giai đoạn chuyển tiếp sang mô hình tổ chức mới. Tuy nhiên, kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2018 khi Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành, Nghị định số 10/CP và Nghị định số 27/2008/NĐ-CP chưa được bãi bỏ đã làm ảnh hưởng đến hiệu lực của Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg và sự thống nhất của hệ thống pháp luật. Vì vậy, cần thiết có điều khoản bãi bỏ 02 Nghị định này tại một văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý tương đương.

(iii) Nghị định 148/2016/NĐ-CP không quy định việc trang cấp trang phục cho người lao động làm việc trong cơ quan Quản lý thị trường các cấp. Trong thực tiễn, điều này đã làm ảnh hưởng đến hình ảnh của lực lượng Quản lý thị trường trong con mắt của người dân, doanh nghiệp cũng như quyền lợi của người lao động. Do vậy, cần nghiên cứu bổ sung quy định cho phép trang cấp trang phục cho người lao động phù hợp với tính chất công việc và yêu cầu quản lý.

Với những yêu cầu đặt ra như trên, việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP là cần thiết.

II. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC SOẠN THẢO

1. Bảo đảm sự phù hợp, đồng bộ và thống nhất với Pháp lệnh Quản lý thị trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Kế thừa những quy định còn phù hợp, khắc phục những vấn đề vướng mắc về mặt pháp lý trong thực tiễn áp dụng các quy định của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP hiện hành.

3. Thể hiện quan điểm xây dựng lực lượng Quản lý thị trường chính quy, chuyên nghiệp, hiện đại; bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân kinh doanh, người tiêu dùng và người dân; góp phần ổn định thị trường, phát triển kinh tế xã hội và thực hiện mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

III. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO

Thực hiện quy trình, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Bộ Công Thương đã triển khai các công việc sau:

1. Ban hành Quyết định số 298/QĐ-BCT ngày 13 tháng 02 năm 2019 thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập Nghị định. Ban soạn thảo do một Thứ trưởng Bộ Công Thương làm Trưởng ban. Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập gồm đại diện Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ và đại diện một số đơn vị có liên quan của Bộ Công Thương.

2. Tiến hành rà soát các quy định của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; tổng kết, đánh giá những vướng mắc nảy sinh trong quá trình áp dụng Nghị định và định hướng giải pháp xử lý.

3. Xây dựng Đề cương chi tiết Dự thảo Nghị định và Dự thảo nội dung Nghị định. Các Dự thảo 1 và 2 của Nghị định đã được đưa ra Ban soạn thảo, Tổ biên tập thảo luận, góp ý và chỉnh lý.

4. Dự thảo 2 Nghị định đã được đăng tải trên website của Bộ Công Thương để lấy ý kiến góp ý của các cá nhân, tổ chức có liên quan từ ngày tháng năm 2019 theo quy định; đồng thời đã được Bộ Công Thương gửi xin ý kiến góp ý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Công văn số/BCT-TCQLTT ngày tháng năm 2019 của Bộ Công Thương).

IV. BỐ CỤC VÀ CÁC NỘI DUNG CƠ BẢN

1. Về bố cục và các nội dung cơ bản

Ngoài việc sửa đổi một số căn cứ ban hành văn bản cho phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành, Dự thảo Nghị định dự kiến sửa đổi, bổ sung 04 điều, bãi bỏ 01 điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP và quy định chấm dứt hiệu lực của Nghị định số 10/CP, Nghị định số 27/2008/NĐ-CP.

Về kết cấu, Dự thảo Nghị định có 03 điều với các nội dung chủ yếu sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường

1.1. Sửa đổi khoản 1 Điều 4 quy định cụ thể các chức danh thuộc lực lượng Quản lý thị trường có thẩm quyền ban hành quyết định kiểm tra phù hợp với Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg, bao gồm:

- Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường;
- Cục trưởng Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;
- Cục trưởng Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường (sau đây gọi tắt là Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh) gồm: Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Cục trưởng Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Đội trưởng Đội Quản lý thị trường cấp huyện trực thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh gồm: Đội Quản lý thị trường huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường liên huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường chuyên ngành; Đội Quản lý thị trường cơ động.

1.2. Sửa đổi khoản 3 Điều 5 để bảo đảm phù hợp với Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật này.

1.3. Bổ sung khoản 3 Điều 12 cho phép Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trang phục dành cho người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều này quy định về thời điểm có hiệu lực thi hành Nghị định và quy định chấm dứt hiệu lực của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường và Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Điều này quy định trách nhiệm Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc hướng dẫn và thi hành Nghị định này.

V. VẤN ĐỀ CÒN CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU

...

...

...

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường

Bộ Công Thương kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký ban hành Nghị định.

Tài liệu kèm theo:

- Dự thảo ... Nghị định;
- Báo cáo số .../BC-BCT ngày tháng năm 2019 của Bộ Công Thương về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với Dự thảo Nghị định;
- Báo cáo số .../BC-BCT ngày tháng năm 2019 của Bộ Công Thương tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương đối với Dự thảo Nghị định;
- Bản sao ý kiến góp ý dự thảo Nghị định của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tài liệu khác có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, PC, QLTT (05).

BỘ TRƯỞNG

Trần Tuấn Anh

Số: /2019/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO 2

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung 04 Pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch ngày 22 tháng 12 năm 2018;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 4 như sau:

“1. Người có thẩm quyền ban hành quyết định kiểm tra gồm:

a) Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường;

b) Cục trưởng Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

c) Cục trưởng Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường (sau đây gọi tắt là Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh) gồm: Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Cục trưởng Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

d) Đội trưởng Đội Quản lý thị trường cấp huyện trực thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh gồm: Đội Quản lý thị trường huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường liên huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường chuyên ngành; Đội Quản lý thị trường cơ động.”

2. Sửa đổi khoản 3 Điều 5 như sau:

“3. Phương tiện làm việc của lực lượng Quản lý thị trường được quản lý, sử dụng phù hợp với yêu cầu công tác, tiêu chuẩn, định mức và phân cấp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.”

3. Bổ sung khoản 3 Điều 12 như sau:

“3. Trang phục đối với người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan Quản lý thị trường do Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2019

2. Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường và Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Công Thương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b).